

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 252/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Đỗ Việt A, sinh năm 1982;

2. Chị Trần Thị T, sinh năm 1995;

Đăng ký HKTT: phường Đ, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Đỗ Việt A và chị Trần Thị T đăng ký kết hôn ngày 01/11/2013, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại xã B, huyện L, tỉnh B, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống trong sinh hoạt và tài chính, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng căng thẳng kéo dài khiến mục đích hôn nhân không đạt được. Anh chị đã sống ly thân từ hai năm nay, quá trình sống ly thân anh chị đã cố gắng giải quyết mâu thuẫn, giữ gìn hòa khí gia đình, hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Đến nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng anh A, chị T vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Đỗ Việt A và chị Trần Thị T có 01 con chung là cháu Đỗ Đức Hoàng P, sinh ngày 04/4/2015. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu

Đỗ Đức Hoàng P cho anh Đỗ Việt A trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Đỗ Việt A và chị Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Đỗ Việt A và chị Trần Thị T phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 6 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Việt A và chị Trần Thị T.

- Về con chung: Giao cháu Đỗ Đức Hoàng P, sinh ngày 04/4/2015 cho anh Đỗ Việt A trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Trần Thị T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Anh Đỗ Việt A và chị Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Việt A và chị Trần Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số AA/2020/0034426 ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh A, chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã Bảo Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn